

Số: /BHXH-GĐ BHYT
V/v báo cáo tình hình thực hiện chi
KCB BHYT tháng 5 - 5 tháng đầu năm 2024
và chi phí tăng cao theo quy định tại
Nghị định số 75/2023/NĐ-CP

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2024

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định

Thực hiện Công văn số 1257/UBND-VX ngày 23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc tăng cường thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1040/BHXH-GĐĐT ngày 17/4/2024 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn cảnh báo các chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế tăng cao theo quy định tại Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ (viết tắt là Nghị định số 75/2023/NĐ-CP).

Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Bình Định báo cáo Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Định và BHXH Việt Nam tình hình thực hiện chi khám bệnh, chữa bệnh (KCB) bảo hiểm y tế (BHYT) tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2024 (số liệu trên phần mềm Giám sát ngày 10/6/2024), các chi phí KCB BHYT tăng cao quy định tại điểm c khoản 10 Điều 1 Nghị định số 75 đã được thông báo tháng 5 năm 2024 nhưng chưa điều chỉnh trong tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

I. Tình hình chi KCB BHYT tháng 5 năm 2024 và 5 tháng đầu năm 2024

1. Tình hình chi KCB BHYT tháng 5 năm 2024 so với tháng 4 năm 2024 và 5 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023

1.1. Chi KCB BHYT tháng 5 năm 2024 so với tháng 4 năm 2024

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chi phí	Tháng 5 năm 2024		Tháng 4 năm 2024		Tăng/giảm so với tháng 4			
	Số lượt	Số tiền	Số lượt	Số tiền	Số lượt	Tỷ lệ (%)	Số tiền	Tỷ lệ (%)
Ngoại trú	206.612	44,21	183.446	37,80	23.166	12,63	6,41	16,96
Nội trú	23.734	86,70	22.783	84,50	951	4,17	2,20	2,60
Tổng cộng	230.346	130,91	206.229	122,30	24.117	11,69	8,61	7,04

Quỹ BHYT chi cho KCB BHYT tháng 5 năm 2024 là 57,675 tỷ đồng, tỷ lệ sử dụng quỹ KCB BHYT là 227,23%, cân đối quỹ KCB BHYT: âm 73.377 tỷ đồng, tỷ lệ vượt quỹ là 127,23%.

1.2. Chi KCB BHYT 5 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chi phí	5 tháng đầu năm 2024		5 tháng đầu năm 2023		Tăng/giảm so với cùng kỳ năm 2023			
	Số lượt	Số tiền	Số lượt	Số tiền	Số lượt	Tỷ lệ (%)	Số tiền	Tỷ lệ (%)
Ngoại trú	963.352	193,88	918.157	166,75	45.195	4,92	27,13	16,27
Nội trú	108.409	410,89	97.863	321,45	10.546	10,78	89,44	27,82
Tổng cộng	1.071.761	604,77	1.016.020	488,20	55.741	5,49	116,573	23,88

Toàn tỉnh có 30/34 cơ sở KCB có chi phí KCB BHYT tăng so với cùng kỳ năm 2023 (Chi tiết tại Phụ lục 1).

Quỹ BHYT chi cho KCB BHYT cho 5 tháng đầu năm 2024 là: 464,976 tỷ đồng, tỷ lệ sử dụng quỹ KCB BHYT: 130,06%, cân đối quỹ KCB BHYT âm: 134,794 tỷ đồng, tỷ lệ vượt quỹ là 30,06%.

2. Phân tích, so sánh các chi phí bình quân (BQ) 5 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 và so với các bệnh viện cùng tuyến, cùng hạng chung toàn quốc (toàn quốc)

Bình quân chi phí toàn tỉnh	5 tháng năm 2024	Tăng/giảm so với 5 tháng năm 2023		Tăng/giảm so với BV cùng tuyến, cùng hạng toàn quốc	
		Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
BQ CP ngoại trú	211.030	20.078	10,51	-140.690	-40
BQ CP nội trú	4.374.329	572.406	15,06	-1.015.322	-18,84
Tỷ lệ nhập viện	10,12%		0,49		0,26
Ngày điều trị BQ	6,54 ngày		-0,14 ngày		0,03 ngày

- BQ chi phí ngoại trú: Toàn tỉnh có 26 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 04 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 2).

- BQ chi phí nội trú: Toàn tỉnh có 22 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 10 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 3).

- BQ tỷ lệ nhập viện: Toàn tỉnh có 11 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 19 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 4).

- Ngày điều trị BQ: Toàn tỉnh có 08 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 16 cơ sở tăng so với toàn quốc (Chi tiết tại Phụ lục 5).

3. Phân tích, so sánh cơ cấu chi phí KCB BHYT 5 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 và so với toàn quốc

3.1. Cơ cấu chi phí ngoại trú toàn tỉnh

Cơ cấu chi phí ngoại trú toàn tỉnh	5 tháng năm 2024 (%)	Tăng/giảm so với 5 tháng năm 2023 (%)	Tăng/giảm so với BV cùng tuyến, cùng hạng toàn quốc (%)
Thuốc	50,93	-0,16	-0,55
Xét nghiệm	9,26	0,4	-3,4
Chẩn đoán hình ảnh (CDHA)	12,05	0,12	0,89
Phẫu thuật, thủ thuật (PTTT)	11,57	-0,27	-2,96
Công khám	15,93	-0,13	6,07

- Cơ cấu chi phí thuốc ngoại trú: Toàn tỉnh có 18 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 15 cơ sở tăng so với toàn quốc (*Chi tiết tại Phụ lục 6*).

- Cơ cấu chi phí xét nghiệm ngoại trú: Toàn tỉnh có 20 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 14 cơ sở tăng so với toàn quốc (*Chi tiết tại Phụ lục 7*).

- Cơ cấu chi phí CDHA ngoại trú: Toàn tỉnh có 20 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 23 cơ sở tăng so với toàn quốc (*Chi tiết tại Phụ lục 8*).

- Cơ cấu chi phí PTTT ngoại trú: Toàn tỉnh có 12 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 06 cơ sở tăng so với toàn quốc (*Chi tiết tại Phụ lục 9*).

- Cơ cấu chi phí công khám ngoại trú: Toàn tỉnh có 21 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 29 cơ sở tăng so với toàn quốc (*Chi tiết tại Phụ lục 10*).

3.2. Cơ cấu chi phí nội trú toàn tỉnh

Cơ cấu chi phí nội trú toàn tỉnh	5 tháng năm 2024 (%)	Tăng/giảm so với 5 tháng năm 2023	Tăng/giảm so với BV cùng tuyến, cùng hạng toàn quốc
Giường	30,25	-1,38	5,51
Thuốc	17,81	-2,16	-3,18
Xét nghiệm	5,16	-0,09	-3,98
Chẩn đoán hình ảnh (CDHA)	5,25	-0,11	-1,57
Phẫu thuật, thủ thuật (PTTT)	21,56	1,05	2,47
Vật tư y tế (VTYT)	17,44	2,38	0,73

- Cơ cấu chi phí giường: Toàn tỉnh có 14 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 19 cơ sở tăng so với toàn quốc (*Chi tiết tại Phụ lục 11*).

- Cơ cấu chi phí thuốc nội trú: Toàn tỉnh có 07 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 06 cơ sở tăng so với toàn quốc (*Chi tiết tại Phụ lục 12*).

- Cơ cấu chi phí xét nghiệm nội trú: Toàn tỉnh có 11 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 03 cơ sở tăng so với toàn quốc (*Chi tiết tại Phụ lục 13*).

- Cơ cấu chi phí CDHA nội trú: Toàn tỉnh có 15 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 03 cơ sở tăng so với toàn quốc (*Chi tiết tại Phụ lục 14*).

- Cơ cấu chi phí PTTT nội trú: Toàn tỉnh có 09 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 09 cơ sở tăng so với toàn quốc (*Chi tiết tại Phụ lục 15*).

- Cơ cấu chi phí VTYT nội trú: Toàn tỉnh có 09 cơ sở KCB tăng so với cùng kỳ và 08 cơ sở tăng so với toàn quốc (*Chi tiết tại Phụ lục 16*).

II. Cơ sở có chi phí KCB BHYT tăng cao theo quy định tại điểm c khoản 10 Điều 1 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP đã được thông báo tháng 4 năm 2024 nhưng chưa điều chỉnh trong tháng 5 năm 2024

Toàn tỉnh, tốc độ gia tăng chi phí KCB BHYT 5 tháng so với cùng kỳ năm 2023 tăng rất cao, tăng 23,88%, cao hơn tốc độ gia tăng chung toàn quốc 6,19%, đứng thứ 9/63 tỉnh, thành phố.

Tại tỉnh một số cơ sở KCB có chi phí KCB BHYT và các chỉ số bình quân tăng cao ở tháng 4 đã được BHXH tỉnh thông báo, làm việc và có biên bản xác định nguyên nhân gia tăng và có giải pháp điều chỉnh nhưng vẫn tiếp tục gia tăng cao trong tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

1. Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn

Gia tăng cao các chi phí sau: Chi phí KCB BHYT 5 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 tăng 6,737 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 19,60%; tăng chi phí BQ CDHA nội trú và ngoại trú; tăng chi phí BQ phẫu thuật nội trú và điều trị ngoại trú; tăng chi phí BQ thủ thuật ngoại trú.

2. Bệnh viện Tâm thần Bình Định

Gia tăng cao các chi phí sau: Chi phí KCB BHYT 5 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 tăng 738 triệu đồng, tỷ lệ tăng 11,40%; tăng chi phí BQ chung nội trú và ngoại trú; tăng chi phí BQ tiền giường nội trú; tăng chi phí BQ ngày điều trị.

3. Bệnh viện Mắt tỉnh Bình Định

Gia tăng cao các chi phí sau: Chi phí KCB BHYT 5 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 tăng 14,139 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 252,28%; tăng chi phí BQ chung nội trú; tăng chi phí BQ thuốc ngoại trú; tăng tỷ lệ vào điều trị nội trú.

4. Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn:

Gia tăng cao các chi phí sau: Chi phí KCB BHYT 5 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 tăng 5,374 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 22,79%; tăng chi phí BQ xét nghiệm nội trú; tăng chi phí BQ phẫu thuật ngoại trú; tăng chi phí BQ thủ thuật ngoại trú và điều trị ngoại trú; tăng chi phí BQ thuốc nội trú, ngoại trú và điều trị ngoại trú.

5. Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước

Gia tăng cao các chi phí sau: Chi phí KCB BHYT 5 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 tăng 1,853 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 16,19%; gia tăng chi phí BQ chung

nội trú; tăng chi phí BQ thuốc nội trú; tăng chi phí BQ tiền giường nội trú; tăng chi phí BQ ngày điều trị.

6. Trung tâm Y tế huyện Phù Cát

Gia tăng cao các chi phí sau: Chi phí KCB BHYT 5 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 tăng 4,812 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 28,04%; gia tăng chi phí BQ quân xét nghiệm nội trú và ngoại trú; tăng chi phí BQ CDHA nội trú.

7. Trung tâm huyện An Lão

Gia tăng cao các chi phí sau: Chi phí KCB BHYT 5 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 tăng 381 triệu đồng, tỷ lệ tăng 19,17%; gia tăng chi phí BQ chung ngoại trú; tăng chi phí BQ thuốc ngoại trú.

8. Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ

Gia tăng cao các chi phí sau: Chi phí KCB BHYT 5 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 tăng 1,745 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 14,63%; gia tăng chi phí BQ thuốc nội trú và ngoại trú.

9. Bệnh viện Mắt Sài Gòn - Quy Nhơn

Gia tăng cao các chi phí sau: Gia tăng chi phí BQ chung nội trú; tăng chi phí BQ thuốc ngoại trú; tăng tỷ lệ vào điều trị nội trú.

(Chi tiết tại Phụ lục 17).

III. Tồn tại, khó khăn, vướng mắc

- Chi phí KCB BHYT toàn tỉnh tăng cao so với cùng kỳ và so với dự kiến chi của tỉnh năm 2023, BHXH tỉnh đã làm việc và có văn bản với từng cơ sở KCB có chi phí KCB BHYT tăng cao.

- Việc thanh toán giá một số thuốc, VTYT trong tỉnh có giá trúng thầu cao hơn so với tỉnh khác làm ảnh hưởng đến tăng chi phí KCB BHYT của tỉnh.

- Tỷ lệ nhập viện nội trú của một số cơ sở KCB tăng cao so với bình quân chung của khu vực và toàn quốc nhưng hiện nay phần lớn cơ sở KCB trong tỉnh xây dựng tiêu chí nhập viện chỉ nói chung chung vào viện điều trị nội trú theo chỉ định của bác sĩ, chưa quy định cụ thể dấu hiệu, triệu chứng cần nhập viện để điều trị nội trú.

- Tình hình kê thêm giường bệnh được thực hiện theo quy định tại Điều 145 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ, tuy nhiên hướng dẫn kê thêm giường bệnh thì thực hiện tại Điều 6 Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế vẫn còn hiệu lực. Từ sự chồng chéo giữa Nghị định và Thông tư dẫn đến việc không thống nhất trong thanh toán tiền giường nằm ghép giữa cơ quan BHXH và ngành Y tế.

IV. Giải pháp để kiểm soát chi phí KCB BHYT

- Rà soát những nhiệm vụ đã thực hiện, đánh giá kết quả và tiếp tục triển khai thực hiện chỉ đạo tại Thông báo số 634/TB-BHXH ngày 16/4/2024 về việc thông báo Kết luận của Giám đốc BHXH tỉnh Bình Định tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ Quý II năm 2024; Thông báo số 32/TB-SYT ngày 15/5/2024 về việc thông báo Kết luận của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bình Định tại Hội nghị trực tuyến về công tác KCB BHYT; Thông báo số 211/TB-UBND ngày 28/5/2024 Thông báo ý kiến kết luận của đ/c Phạm

Anh Tuấn Chủ tịch UBND tỉnh về tình hình thực hiện công tác BHXH, BHYT, BHTN 4 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ trọng tâm các tháng cuối năm 2024; Thông báo số 1575/TB-BHXH ngày 28/5/2024 về việc thông báo Kết luận của Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Đức Hòa tại Hội nghị tập huấn nghiệp vụ thực hiện chính sách BHYT năm 2024; Thông báo số 1725/TB-BHXH ngày 07/6/2024 về việc thông báo Kết luận của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam tại Hội nghị trực tuyến công tác kiểm soát chi phí KCB BHYT ngày 05/6/2024.

- Xây dựng kế hoạch công tác hằng tuần/tháng/quý, phân công và quán triệt cán bộ làm công tác giám định KCB BHYT theo “4 Rõ”: Rõ người, Rõ việc, Rõ trách nhiệm, Rõ kết quả.

- Kiểm tra, giám định chặt chẽ công tác đấu thầu, trọng tâm ở khâu thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu, cung ứng, sử dụng và thanh toán chi phí thuốc, vật tư y tế tại cơ sở KCB, đảm bảo mua sắm thanh toán đúng quy định, sử dụng hợp lý, an toàn và hiệu quả trong quá trình điều trị; tiếp tục rà soát và thông báo Sở Y tế danh mục thuốc, VTYT có giá trúng thầu cao hơn so với toàn quốc đồng thời đề nghị Sở Y tế chỉ đạo đơn vị tổ chức đấu thầu thương thảo, giảm giá thuốc, VTYT đúng quy định.

- Thực hiện đầy đủ công tác giám định theo Quy trình giám định BHYT của BHXH Việt Nam ban hành theo Quyết định số 3618/QĐ-BHXH ngày 12/12/2022; nâng cao trách nhiệm công tác giám định theo nhóm đối với các cơ sở KCB do tình ký hợp đồng và hỗ trợ BHXH các huyện, thị xã.

- Hằng tháng BHXH tỉnh thông báo bằng văn bản cho cơ sở KCB có chi phí KCB BHYT tăng cao theo quy định tại điểm c khoản 10 Điều 1 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023, phân tích nguyên nhân gia tăng bất hợp lý về số lượt, số chi và các chỉ số như bình quân chi phí ngoại trú, nội trú, tỷ lệ nhập viện, ngày điều trị BQ, BQ cơ cấu chi phí thuốc, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, vật tư y tế.... và đề nghị cơ sở giải trình nguyên nhân gia tăng và đưa ra giải pháp cụ thể để điều chỉnh kịp thời.

- Căn cứ các Quy trình hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh theo từng chuyên ngành của Bộ Y tế để giám định việc chỉ định thuốc, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh và dịch vụ kỹ thuật... của các cơ sở KCB BHYT trong tỉnh; căn cứ vào Thông tư số 32/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế và Nghị định số 96/NĐ-CP để kiểm tra, rà soát chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ/chứng nhận đào tạo của bác sỹ thực hiện DVKT và điều dưỡng/kỹ thuật viên trong dịp thực hiện DVKT theo quy định của Bộ Y tế.

- Phối hợp với Phòng Thanh tra – Kiểm tra, tham mưu lãnh đạo BHXH tỉnh tổ chức kiểm tra đột xuất hoặc phối hợp Sở Y tế Thanh tra đột xuất đối với những đơn vị có chi phí KCB BHYT tăng cao so với cùng kỳ, so với các bệnh viện cùng tuyến cùng hạng TQ để chấn chỉnh kịp thời.

V. Kiến nghị

- UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế yêu cầu các cơ sở KCB trong tỉnh sử dụng quỹ KCB BHYT có hiệu quả, tránh lạm dụng; không thu thêm người bệnh BHYT các chi phí đã có cơ cấu trong giá ngày giường bệnh và trong giá dịch vụ kỹ thuật được quỹ BHYT thanh toán.

- Sở Y tế chỉ đạo cơ sở KCB chủ động rà soát, kiểm tra xác minh, phân tích nguyên nhân tăng cao các chỉ số như BQ chi phí ngoại trú, nội trú, tỷ lệ nhập viện, ngày điều trị, chi phí thuốc, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, vật tư y tế....so với mức chi phí BQ của cơ sở KCB cùng hạng, cùng tuyến, cùng chuyên khoa (trong tỉnh, trong khu vực và toàn quốc) và đưa ra giải pháp để điều chỉnh phù hợp theo quy định tại điểm d khoản 7 Điều 1 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP.

- Cơ sở KCB xây dựng đầy đủ quy trình hướng dẫn chẩn đoán và điều trị theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 50/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến thanh toán chi phí KCB.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Sở Y tế Bình Định;
- Sở Tài chính Bình Định;
- Giám đốc BHXH tỉnh (báo cáo);
- BHXH các huyện, thị xã;
- Cơ sở KCB BHYT trong tỉnh;
- Lưu: VT, GD BHYT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trương Đề